



TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

LỊCH SỬ 10 CHƯƠNG TRÌNH MỚI (7 CHỦ ĐỀ)

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM.

Chủ đề 1: LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC

I. HIỆN THỰC LỊCH SỬ VÀ NHẬN THỨC LỊCH SỬ

1. Khái niệm “lịch sử”, tính khách quan của hiện thực và nhận thức lịch sử

a. Khái niệm “lịch sử”

- Lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
- Lịch sử là những câu chuyện về quá khứ hoặc tác phẩm ghi chép về quá khứ.
- Lịch sử là một khoa học (còn gọi là Sử học) nghiên cứu về quá khứ của con người.
- Khoa học lịch sử nghiên cứu các sự kiện, hiện tượng đã diễn ra trong xã hội loài người và phát hiện ra quy luật phát sinh, phát triển của nó.
- Khái niệm lịch sử gắn liền với hai yếu tố cơ bản là hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử.

+ Hiện thực lịch sử: Là toàn bộ những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người (người nhận thức).

Ví dụ: Năm 938, Ngô Quyền chiến thắng oanh liệt quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, kết thúc nổi đau mất nước hơn mười thế kỷ, mở ra một kỷ nguyên mới, đưa dân tộc ta tiến vào thời kì xây dựng và bảo vệ quốc gia phong kiến độc lập. Đó là một hiện thực lịch sử (sự thật, khách quan).

+ Nhận thức lịch sử: là toàn bộ những tri thức, hiểu biết, những ý niệm và hình dung của con người về quá khứ (nhận thức về sự việc đã xảy ra).

Ví dụ: Khi đánh giá về nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, đa số điểm cho rằng, nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nhờ điều kiện chủ quan và khách quan thuận lợi. Về chủ quan, , dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã chuẩn bị 15 năm (1930 - 1945), khi thời cơ xuất hiện, Đảng ta đã phát động quần chúng nhân dân chớp thời cơ tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc. Về khách quan, đến giữa tháng 8 - 1945, phát xít Nhật bị Đồng minh đánh bại đã tạo điều kiện cho Cách mạng tháng Tám giành được thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu. Trong đó, nguyên nhân chủ quan đóng vai trò quyết định.

Tuy nhiên, có một số quan điểm của giới học giả tư sản lại cho rằng Cách mạng tháng Tám năm 1945 giành được thắng lợi là một sự ăn may, trông vãng quyền lực. Đây là nhận định sai lầm về lịch sử.

+ Khái niệm “Sử học”:

Sử học là một khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người. Khoa học lịch sử nghiên cứu về các sự kiện, hiện tượng đã diễn ra trong xã hội loài người và phát hiện ra quy luật phát sinh, phát triển của nó.

b. Tính khách quan của hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử

Hiện thực lịch sử có trước, nhận thức lịch sử có sau. Hiện thực lịch sử là duy nhất và không thể thay đổi. Hiện thực lịch sử luôn khách quan, không phụ thuộc nhận thức của con người.

- Nhận thức lịch sử rất đa dạng và có thể thay đổi theo thời gian và nhận thức của con người. Nhận thức lịch sử vừa có tính khách quan, vừa mang tính chủ quan của mỗi người. Sở dĩ nhận thức lịch sử có tính chủ quan là do mục đích nghiên cứu, nguồn sử liệu, quan điểm tiếp cận, phương pháp nghiên cứu,...

2. Đối tượng nghiên cứu của Sử học. Chức năng và nhiệm vụ của Sử học

*** Đối tượng nghiên cứu của Sử học:**

- Là toàn bộ những hoạt động của con người (cá nhân, tổ chức, cộng đồng quốc gia hoặc khu vực,...) trong quá khứ, diễn ra trên mọi lĩnh vực, như chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, quân sự, ngoại giao,.. - Đối tượng nghiên cứu của Sử học xuất hiện từ khi con người biết ghi chép lịch sử, nhưng trong xã hội có giai cấp, quan niệm về đối tượng của Sử học lại khác biệt.

+ Sử học phương Đông thời kì cổ trung đại chủ yếu ghi chép về hoạt động của vua, quan, triều đình.

+ Sử học mác-xít nghiên cứu về những hoạt động của con người trên tất cả các mặt, như kinh tế, chính trị, văn hoá, quân sự,...

Như vậy, mục tiêu chính của Sử học không chỉ đơn giản là ghi lại các sự kiện và hành động, mà là cố gắng hiểu các tình huống trong quá khứ và bối cảnh cũng như nguyên nhân của chúng, để hiểu rõ hơn về hiện tại.

*** Các chức năng của Sử học:**

- Chức năng khoa học: khôi phục hiện thực lịch sử thật chính xác, khách quan.

- Chức năng xã hội: phục vụ cuộc sống của con người hiện tại thông qua những bài học kinh nghiệm được đúc kết từ quá khứ.

*** Nhiệm vụ của Sử học:**

- Trang bị tri thức khoa học, đó những tri thức đã được khoa học lịch sử thừa nhận, giúp con người hiểu đúng quá khứ.

- Giáo dục, nêu gương bằng cách hướng tới những phẩm chất, giá trị tốt đẹp, tiến bộ và nhân văn.

II. TRI THỨC LỊCH SỬ VÀ CUỘC SỐNG

1. Học tập và khám phá lịch sử suốt đời

*** Sự cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời:**

- Tri thức lịch sử rất rộng lớn và đa dạng. Những kiến thức lịch sử ở nhà trường chỉ là một phần nhỏ trong kho tàng lịch sử quốc gia, nhân loại. Muốn hiểu đầy đủ và đúng đắn về lịch sử cần có một quá trình lâu dài.

- Tri thức về lịch sử biến đổi và phát triển không ngừng, gắn liền với sự xuất hiện của các nguồn liệu mới, những quan điểm và nhận thức mới, lĩnh vực nghiên cứu mới,... Do vậy, những nhận thức về sự kiện, hiện tượng lịch sử của con người hôm nay rất có thể sẽ thay đổi trong tương lai,...

- Cùng với tìm hiểu tri thức, việc học tập lịch sử suốt đời sẽ giúp mọi người mở rộng và cập nhật vốn kiến thức, hoàn thiện và phát triển kỹ năng xây dựng sự tự tin, thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của xã hội, tạo ra những cơ hội mới trong cuộc sống và nghề nghiệp.

2. Tìm hiểu quá khứ và làm giàu tri thức lịch sử

- Để tìm hiểu quá khứ và làm giàu tri thức lịch sử, cần phải dựa vào các nguồn sử liệu từ quá khứ. Sử liệu đóng vai trò là cầu nối giữa hiện thực lịch sử và tri thức lịch sử.

- Khi dựa vào nguồn sử liệu từ quá khứ, cần phải thu thập, xử lý thông tin về sử liệu. Đây là những khả năng quan trọng trong nghiên cứu cũng như học tập, tìm hiểu lịch sử.

- Thu thập sử liệu là quá trình khảo sát, tìm kiếm, sưu tầm và tập hợp những thông tin liên quan đến đối tượng học tập, nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử.

- Những thông tin này bao gồm các nguồn sử liệu sơ cấp và thứ cấp; các loại hình sử liệu như lời nói - truyền khẩu, hiện vật, hình ảnh, thành văn,... hoặc có thể thực hiện bằng phỏng vấn, sử dụng bảng hỏi, khảo sát, quan sát, điền dã,...

- Xử lý thông tin và sử liệu:

+ Là quá trình phân loại, đánh giá, thẩm định nguồn sử liệu đã thu thập được.

+ Xác định tính xác thực, độ tin cậy và giá trị thông tin của các nguồn sử liệu đối với việc học tập, nghiên cứu và tìm hiểu lịch sử.

3. Kết nối tri thức lịch sử với đời sống đương đại:

Kiến thức lịch sử là những hiểu biết về các sự kiện, hiện tượng lịch sử diễn ra trong quá khứ. Còn đời sống đương đại là những gì diễn ra trong thời đại mà chúng ta đang sống, đang chứng kiến.

- Sử dụng tri thức lịch sử và thông qua tri thức lịch sử sẽ giúp con người giải thích, hiểu rõ hơn những vấn đề thời sự trong nước và quốc tế, những vấn đề thực tiễn cuộc sống hiện nay.

- Hiện tại luôn khởi nguồn từ quá khứ. Những vấn đề thời sự và thực tiễn hôm nay không phải xuất hiện một cách ngẫu nhiên mà đều ít nhiều xuất phát từ những gì diễn ra trong quá khứ, là kết quả của quá trình hình thành, phát triển và biến đổi qua thời gian.

- Việc nhận thức đầy đủ và toàn diện về những vấn đề đương đại không thể tách rời tri thức lịch sử liên quan trong quá khứ. Kết nối kiến thức, bài học lịch sử vào cuộc sống chính là sử dụng tri thức lịch sử để giải thích và hiểu rõ hơn những vấn đề của cuộc sống hiện tại, là việc nhìn nhận về cuộc sống hôm nay từ quan điểm lịch sử.

Như vậy, tri thức lịch sử có giá trị lớn đối với mỗi cá nhân và xã hội, có mối liên hệ chặt chẽ với nhiều lĩnh vực của cuộc sống, như chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, môi trường... Chính vì vậy, nhiều nhà chính trị, nhà văn hóa, sử học nổi tiếng trên thế giới và trong nước đã khẳng định sự cần thiết phải đưa kiến thức lịch sử vào cuộc sống.

I. SỬ HỌC VỚI MỘT SỐ LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ HIỆN ĐẠI

1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên

* *Di sản văn hóa và di sản thiên nhiên:*

- Di sản văn hóa: Là di sản các hiện vật, vật thể và thuộc tính phi vật thể của một nhóm hay xã hội được kế thừa từ thế hệ trước, đã duy trì đến ngày nay và dành cho các thế hệ mai sau.
 - + Các di sản văn hóa vật thể như: Quần thể di tích Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn,...
 - + Các di sản văn hóa phi vật thể như: Nhã nhạc cung đình Huế, Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Hát Xoan Phú Thọ, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Đờn ca Tài tử Nam Bộ,...
 - + Các di sản tư liệu như: Mộc bản triều Nguyễn, Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Mộc bản kinh Phật chùa Vĩnh Nghiêm,...
 - + Di sản văn hóa hỗn hợp như: Quần thể danh thắng Tràng An (Ninh Bình).
 - *Di sản thiên nhiên:* Bao gồm cảnh quan có tính văn hóa quan trọng và đa dạng sinh học.
- Các di sản thiên nhiên như: Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình), Cao nguyên đá Đồng Văn (Hà Giang),

* *Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên:*

- Di sản văn hoá và di sản thiên nhiên là một bộ phận của lịch sử, được lưu giữ trong hiện tại tại Sử học.
- Di sản văn hoá, di sản thiên nhiên có mối quan hệ gắn bó mật thiết với Sử học.
- + Các loại hình di sản văn hoá là nguồn sử liệu quan trọng đặc biệt đối với nghiên cứu lịch sử.
- + Việc bảo tồn di sản là cơ sở để nhà sử học có thể miêu tả, trình bày lịch sử quá khứ một cách chính xác.
- Sử học tự nghiên cứu về lịch sử hình thành, phát triển của di sản văn hoá, di sản thiên nhiên, xác định vị trí, vai trò và ý nghĩa của các di sản đối với cộng đồng.
- Sử học cung cấp những thông tin có giá trị và tin cậy liên quan đến di sản văn hoá, di sản thiên nhiên, làm cơ sở cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản. -
- Giáo dục thế hệ trẻ, bảo vệ sự đa dạng văn hoá và đa dạng sinh học trên toàn cầu.
- Xác định giá trị của các di sản văn hoá, di sản thiên nhiên cần bảo tồn, đề xuất những hình thức, phương pháp bảo tồn bền vững, hiệu quả.
- Tăng cường công tác bảo tồn giúp giữ gìn được những giá trị lịch sử của di sản cho cộng đồng và nhân loại.
- Kết quả nghiên cứu của Sử học sẽ là cơ sở khoa học cho công tác xác định giá trị, bảo tồn và phát huy giá trị đích thực của di sản vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đời sống hiện tại.

2. Lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch

- Trong việc phát triển du lịch - ngành “công nghiệp không khói”, những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống có tác dụng thúc đẩy du lịch phát triển.
- Yếu tố hàng đầu của sản phẩm du lịch chính là “sức hấp dẫn của địa danh”, bao gồm các yếu tố về lịch sử, văn hoá truyền thống, tôn giáo, tín ngưỡng, ẩm thực, giải trí, sản phẩm thủ công mỹ nghệ,...

- Khi đi tham quan du lịch, du khách trong nước và quốc tế thường chọn lựa địa danh có liên quan đến di tích lịch sử, văn hóa để tìm hiểu và trải nghiệm.

- Việt Nam được bầu chọn là “Điểm đến hàng đầu châu Á về di sản, ẩm thực và văn hoá” là nhờ có hệ thống di tích lịch sử, di sản văn hoá và di sản thiên nhiên trên khắp cả nước.

+ Về di tích lịch sử, di tích văn hóa như: Đền Hùng (Phú Thọ), Phố cổ Hà Nội, Cố đô Hoa Lư (Ninh Bình), Cố đô Huế, Phố cổ Hội An (Quảng Nam).

+ Về di sản tự nhiên như: Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Hồ Ba Bể (Bắc Cạn), Vườn Quốc Phong Nha

- Các địa danh, di tích lịch sử, văn hóa chính là sức hấp dẫn của các yếu tố về lịch sử, văn hoá, cảnh quan,... là nơi còn lưu giữ được dấu ấn lịch sử, văn hoá truyền thống một cách có hệ thống, được bảo tồn và khai thác một cách khoa học.

4. Vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch. Vai trò của du lịch đối với bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa

** Vai trò của lịch sử và văn hoá đối với du lịch:*

- Lịch sử và văn hoá là nguồn di sản, tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch đem lại những nguồn lực lớn.

- Lịch sử và văn hoá cung cấp tri thức lịch sử, văn hoá để hỗ trợ quảng bá, thúc đẩy ngành du lịch phát triển bền vững.

- Lịch sử và văn hoá cung cấp bài học kinh nghiệm, hình thành ý tưởng để lên kế hoạch, xây dựng chiến lược phát triển ngành du lịch,...

** Vai trò của du lịch đối với bảo tồn di tích lịch sử và văn hoá:*

- Sự phát triển của du lịch sẽ góp phần mang lại nhiều nguồn lợi tạo ra việc làm cho người lao động, mang lại nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy quá trình hội nhập và giao lưu quốc tế, quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài,...

- Du lịch mang lại nguồn lực hỗ trợ cho việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hoá.

- Du lịch cung cấp thông tin của ngành để Sử học nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững.

- Du lịch quảng bá lịch sử, văn hoá cộng đồng ra bên ngoài, kết nối và nâng cao vị thế của các ngành du lịch, Sử học,...